

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 12 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Đình Hoàng

2. Bà Tô Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đại V (tên gọi khác: K), sinh ngày 21/9/2003 tại tỉnh Gia Lai; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: 29/5 đường Phan Bội C, tổ 5, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Kh, sinh năm: 1985 và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1986; bị cáo chưa có vợ. Tiền án: không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01-9-2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đại V: Ông Phạm Ngọc Q- Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Quang Ph thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai; địa chỉ: 40 Lê Hồng P, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Quang D, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 6, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Trần Anh C, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 3, phường Hội P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Anh Trần Võ Quốc B, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 02, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

4. Chị Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 02, phường H, thành

phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 1832/KH-CATP-CSGTTT ngày 28/12/2020 của Công an thành phố P về kế hoạch tuần tra kiểm soát công khai kết hợp với hóa trang xử lý thanh thiếu niên điều khiển xe lạng lách, càn quấy gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố P. Ngày 15/4/2021, ông Lưu Đình C - Phó trưởng Công an thành phố P đã phân công ông Phạm Quang D - cấp bậc Đại úy và ông Trần Anh C - cấp bậc Đại tá, tham gia tuần tra xử lý phòng chống đua xe trên địa bàn thành phố P từ 20 giờ đến 24 giờ ngày 17/4/2021. Vào khoảng 20 giờ ngày 17/4/2021, D điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại xe Airblade biển số 81B1-000.99 màu xanh chở sau ông C đi thực hiện nhiệm vụ tuần tra xử lý phòng chống đua xe trên địa bàn thành phố P theo kế hoạch đã phân công.

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 17/4/2021, Nguyễn Đại V (sinh ngày 21/9/2003, trú tại Tổ 05, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai) cùng với Nguyễn T (sinh năm 2001; trú tại Tổ 04, phường H, thành phố P), Trần Võ Quốc B (sinh năm 2002; trú tại Tổ 02, phường H, thành phố P), Nguyễn Đức L (sinh năm 2001; hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ngồi chơi tại Công viên K. Sau đó, L mượn xe mô tô biển số 81B1-772.90 của B để đi mua đồ về uống rượu, B đồng ý. L điều khiển xe mô tô biển số 81B1-772.90 chở V đi cùng và chạy xuống quán T ở đường Nguyễn Viết X, phường Hội P, thành phố P. Trong lúc đợi quán chế biến đồ ăn thì L rủ V đi dạo trên đường trung tâm thành phố P, V đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số 81B1-772.90 chở Nguyễn Đại V đi đến ngã ba đường Nguyễn Tất T giao nhau với đường Lê L, phường Hoa L, thành phố P (cả hai đều không đội mũ bảo hiểm). Lúc này, tổ tuần tra kiểm soát của lực lượng Cảnh sát giao thông - trật tự Công an thành phố P do ông D điều khiển xe mô tô biển số 81B1-000.99 chở sau ông C đang đi thực hiện nhiệm vụ tại đây. Thấy lực lượng công an, L rủ V lạng lách, đánh võng trước mặt thì V đồng ý. L điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 60-70km/h vượt lên phía trước xe mô tô biển số 81B1-000.99 do ông D điều khiển chở ông C, rồi lạng lách, đánh võng; còn V ngồi sau xe ôm người L, nghiêng sang một bên, chân phải lết xuống đường và cả hai không đội mũ bảo hiểm. Khi thấy L và V không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe lạng lách, đánh võng đã vi phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ, nên ông D điều khiển xe mô tô biển số 81B1-000.99 chở ông C đuổi theo L và V. Khi đi đến trước quán Mr M trên đường Nguyễn Tất T, thuộc Tổ 01, phường Phù Đ, thành phố P thì xe ông D điều khiển đến sát gần xe của L. V thấy xe mô tô của lực lượng Cảnh sát giao thông đã đến gần (cách 05 mét), sợ bị lực lượng Cảnh sát

giao thông bắt giữ nên V đã chồm người lên phía trước lấy 01 bì nilon đựng bột ớt khô để ở gác ba ga xe mô tô do L điều khiển, rồi V tháo dây thun cột bì ra và cầm bì bột ớt khô tung về phía sau nhằm mục đích để ông D và ông C bị cay mắt sẽ không thực hiện được nhiệm vụ truy bắt V và L. Sau khi bị V tung bột ớt khô thì ông D và ông C bị cay mắt phải dừng xe lại không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Sau đó, ông D đã gọi điện báo cáo các đơn vị để thực hiện nhiệm vụ truy bắt L và V. Khi L điều khiển xe chở V bỏ chạy đến đoạn đường Kpă K thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phối hợp với Công an phường Phù Đ bắt giữ Nguyễn Đại V, còn Nguyễn Đức L đã bỏ chạy thoát.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ hình ảnh trên hệ thống camera do ông Phạm Quang D cài đặt trên vai khi đi thực hiện nhiệm vụ, ghi lại hình ảnh L điều khiển xe mô tô và V ngồi sau tung bột ớt vào ông Phạm Quang D và ông Trần Anh C.

Sau khi bị Nguyễn Đại V tung bột ớt, ông Phạm Quang D và ông Trần Anh C không bị thương tích gì nhưng đã bị cay mắt không tiếp tục thực hiện được nhiệm vụ. Ngày 26/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã ra Quyết định trưng cầu giám định về tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với ông Phạm Quang D và ông Trần Anh C nhưng ông D và ông C từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra, xác định: Bịch bột ớt khô là của Trần Võ Quốc B (là bạn của Nguyễn Đại V) do B mua trước đó để sử dụng ướp gia vị thức ăn và có để trên gác ba ga xe mô tô biển số 81B1-772.90 thì V đã sử dụng bì bột ớt này để thực hiện hành vi phạm tội nên không thu giữ được.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 81B1-772.90, qua điều tra xác định: Chủ sở hữu của chiếc xe này là Trần Thị Tuyết N (sinh năm 1992, trú tại Tổ 02, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; là chị của Trần Võ Quốc B). Việc B mượn xe rồi cho Nguyễn Đại V mượn; sau đó, Nguyễn Đại V sử dụng xe đi thực hiện hành vi phạm tội thì chị N không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả chiếc xe trên cho chị N.

Tại Bản Cáo trạng số 170/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đại V về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đại V và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đại V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”; xử phạt bị cáo Nguyễn Đại V mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18

tháng tính từ ngày 23/12/2021. Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đại V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo Nguyễn Đại V đã thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, hiện nay bị cáo có nơi cư trú ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến phản đối về tội danh và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận Thực hiện kế hoạch số 1832/KH-CATP-CSGTTT ngày 28/12/2020 của Công an thành phố P về kế hoạch tuần tra kiểm soát công khai kết hợp với hóa trang xử lý thanh thiếu niên điều khiển xe lạng lách, càn quấy gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố P. Vào khoảng 21 giờ, ngày 17/4/2021 tại ngã ba đường Nguyễn Tất T giao nhau với đường Lê L, thành phố P, tỉnh Gia Lai, ông Phạm Quang D và ông Trần Anh C là công an được phân công thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phát hiện đối tượng Nguyễn Đức L điều khiển xe mô tô số 81B1-772.90 chở Nguyễn Đại V lạng lách, đánh võng, không đội mũ bảo hiểm. Thấy vậy, ông D điều khiển xe chở ông C đuổi theo để xử lý thì bị Nguyễn Đại V dùng bìa bột ớt khô tung về phía ông D, ông C để bỏ chạy, hậu quả làm ông D, ông C không thể thực hiện được nhiệm vụ. Khi L và V chạy đến đoạn đường Kpă K thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phối hợp với Công an phường

Phù Đ bắt giữ Nguyễn Đại V, còn Nguyễn Đức L bỏ chạy thoát. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đại V đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Mọi cá nhân, tổ chức đều phải tuân thủ những hiệu lệnh của người thi hành công vụ, mọi hành vi chống đối đều phải bị nghiêm trị để không chỉ răn đe mà còn phòng ngừa chung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động của cơ quan Nhà nước được pháp luật quy định và bảo vệ, xâm phạm trật tự quản lý hành chính. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo mà còn thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

[6] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về dân sự: Người liên quan không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với Nguyễn Đức L là người điều khiển xe mô tô 81B1-772.90 chở Nguyễn Đại V lạng lách đánh võng trên đường, không đội mũ bảo hiểm, bị cáo V khai L rủ V truộm lực lượng Cảnh sát giao thông, việc V tung bột ớt khô thì V không bàn bạc với L. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của L, nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đại V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm

2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày 23/12/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Đại V cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Đại V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đại V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Pleiku;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân phường H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu